TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 176 /2018/HS-ST Ngày 13 / 6 /2018	**NHÂN DANH** **N□ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông L- ơng Trọng Thinh.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Phú
  Bà Nguyễn Thị Liên
- Th- ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 13/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2018/TLST-HS , ngày 27/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180 /2018 /QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 ,đối với bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1981 tại thành phố Bắc Ninh.

HKTT : số 88, đường Thiên Đức, khu 1, phường Vệ An , thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do – Trình độ văn hóa 9/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Tuấn S, sinh năm 1949

Con bà: Hoàng Thị X, sinh năm 1954 (chết)

Vợ: Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1983

Con: có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: không

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2018 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản Cáo trạng số 91/Ctr-VKSTPB ngày 26/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Btruy tố hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11/01/2018 bị cáo Nguyễn Tuấn A điều khiển xe mô tô BKS : 99C1 -072.02 đi từ nhà đến xóm Đ, phường T, thành phố B để mua ma túy tổng hợp về sử dụng, tại xóm Đ bị cáo gặp một người thành niên tên là M, bị cáo Tuấn A hỏi mua của Mít 05 nước, 01 ngựa tức mua 500.000đ tiền ma túy dạng đá, 100.000đ tiền ma túy dạng ngựa, M đồng ý. Bị cáo Tuấn Anh đưa cho M 700.000đ gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 01 tờ mệnh giá 200.000đ, M cầm tiền rồi đưa lại cho bị cáo Tuấn A 100.000đ và 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 túi nilon màu trắng gồm 02 túi đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, 01 túi chứa một viên nén màu đỏ cùng các hạt tinh thể màu trắng, bị cáo Tuấn A cầm

100.000đ đút vào túi quần phía sau bên trái và cho túi ma túy vừa mua được vào miệng ngậm rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà thì bị lực lượng Công an kiểm tra và thu giữ vật chứng gồm:

01 túi nilon màu trắng do bị cáo Tuấn A nhả từ miệng ra, mở ra bên trong có 03 túi nilon màu trắng gồm: 02 túi chứa tinh thể màu trắng, 01 túi chứa 01 viên nén màu đỏ và chất tinh thể màu trắng.

01 xe mô tô BKS 99C1-072.02 đã cũ.

01 điện thoại Mobell màu đen viền xanh đã cũ.

01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 183/KLGĐMT-PC54 ngày 11/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

Chất tinh thể màu trắng gửi đi giám định có khối lượng 0,1526 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.

01 viên nén màu đỏ gửi giám định có khối lượng 0,0952 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.

Với hành vi trên Cáo trạng của VKSND thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A với tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, có mức hình phạt từ một năm đến năm năm.

Tại phiên tòa bị cáo Tuấn A khai nhận: Toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là đúng người đúng tội và đúng pháp luật không có oan sai gì, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội, bị cáo xin lại số tiền 100.000đ còn chiếc điện thoại di động đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Tuấn S được Đảng nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba.

Tại phiên tòa đại diện VKSND thành phố B thực hành quyền công tố đã phân tích đánh giá chứng cứ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo giữ nguyên bản Cáo trạng số 91/Ctr-VKSTPBN ngày 26/4/2018 đã truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" áp dụng điểm c khản 1 điều 249 , điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 BLHS. Xử phạt Tuấn A từ 13 đến 16 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS , tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động và 100.000đ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những ng- ời tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 ngày 11/01/2018 tại khu vực

xóm Đ, phường T, thành phố B. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bắc Ninh bắt quả tang bị cáo Nguyễn Tuấn A đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2478 gam ma túy; loại ma túy: Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ ma túy là một tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, cũng từ tệ nạn ma túy còn làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Với những chứng cứ hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ bị cáo Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục chung và phòng ngừa riêng đối với bị cáo

Xét tính chất mức độ thấy: Tính chất mức độ là nghiêm trọng bởi lẽ ma túy là một tệ nạn xã hội đang được lên án và loại bỏ trong đó bị cáo lại không từ bỏ mà lao vào con đường nghiện ngập gây hại cho sức khỏe của bị cáo cũng như ảnh hưởng đến đời sống kinh tế gia đình, vợ con và người thân bị cáo.

Xét về nhân thân thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị đưa ra xét xử, do vậy khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Xét tình tiết giảm nhẹ thấy: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng nh- tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, do vậy bị cáo đ- ợc 01 tình tiết giảm nhẹ đ- ợc quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Tuấn S được Đảng nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ xung là phạt bị cáo một khoản tiền để xung công quỹ nhà nước. Xong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác minh điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có tài sản gì do vậy cần miễn hình phạt bổ xung cho bị cáo.

Liên quan trong vụ án này có người đàn ông tên Mít đã bán ma túy cho bị cáo Tuấn Ạ, do bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa xác định được con người cụ thể, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra, bị cáo Tuấn Anh ban đầu có khai đi mua ma túy hộ Trương Văn D, sinh năm 1992, HKTT; thôn Hòa Bình, xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Chu Văn V, sinh năm 1992, HKTT; thôn 94, xã H, huyện H, tỉnh L, sau bị cáo Tuấn A thay đổi lời khai là không có sự việc như vậy. nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B không xử lý đối với D và Vệ là phù hợp.

Về vật chứng: Quá trình điều tra bắt giữ Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Tuấn A: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 túi nilon màu trắng gồm: 02 túi chứa tinh thể màu trắng, 01 túi chứa 01 viên nén màu đỏ và chất tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô BKS 99C1 – 072.02; 01 điện thoại nhãn hiệu Mebell màu đen, viền xanh đã cũ; 01 tờ

tiền 100.000đ. Xét thấy số vật chứng trên là ma túy do nhà nước độc quyền quản lý cần tịch thu tiêu hủy. Riêng chiếc xe mô tô BKS 99C1- 072.02 quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định được chủ sở hữu là của chị Nguyễn Thị Kim T không liên quan gì đến vụ án Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Tuyết là phù hợp, còn chiếc điện thoại nhãn hiệu Mebell màu đen, viền xanh đã cũ và số tiền 100.000đ là của bị cáo không liên quan gì đến vụ án cần trả lại cho bị cáo, xong tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Việc truy tố và mức án do Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng nh- nhân thân của bị cáo cần đ- ợc chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" .

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Tuấn A15 tháng thời hạn tù tính từ ngày bắt 11/01/2018

Áp dụng Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Tuấn A 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định theo kết luận giám định số 183/KL-GĐMT-PC54 ngày 11/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 điện thoại di động Mobell màu đen viền xanh đã cũ và số tiền 100.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Hiện các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự quản lý.

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND TP B;
- Công an tp B;
- Chi cục THADSTP B;
- Những ng- ời tham gia tố tụng;
- L- u.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Lương Trọng Thinh

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Như Vũ **Nguyễn Việt Trung**